

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 23-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Hoa;
2. Ông Lê Văn Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Quang T, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1987 tại xã AT, huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn AH, xã AT, huyện VY, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Vũ Văn Th (đã chết) và bà Ngô Thị N; vợ: Lý U M; con: Có hai con, người con lớn sinh năm 2012 và người con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Về nhân thân:

+ Năm 2008 bị xử phạt hành chính về hành vi về hành vi trộm cắp tài sản theo quyết định xử phạt hành chính số 36/QĐ ngày 11/4/2008 của Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái.

+ Năm 2016 bị Toà án Quân sự khu vực 1, Quân khu 2, xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Phá huỷ công trình quan trọng về an ninh quốc gia” (Bản án số 06/2016/HSST, ngày 28/12/2016).

Bị cáo bị bắt ngày 23 tháng 12 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- **Bị hại:** Công ty TNHH sản xuất và thương mại V.

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 189, đường H, phường N, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức Th - Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Mỹ L -Phó giám đốc Công ty.

Địa chỉ: Tổ 9B, phường N, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Hà Văn Ng, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện VY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

+ Chị Lý U M, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn AH, xã AT, huyện VY, tỉnh Yên Bái; có mặt

* Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Lương Xuân Tr, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết Trạm biến áp của Công ty TNHH sản xuất và thương mại V đặt tại thôn LM, xã P, huyện VY, tỉnh Yên Bái không còn hoạt động và không có điện nên Vũ Quang T, sinh năm 1987, trú tại thôn AH, xã AT, huyện VY, tỉnh Yên Bái đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là thiết bị điện của Trạm biến áp. Ngày 23/12/2020, T chuẩn bị công cụ gồm 01 kìm cộng lực, 01 mỏ lết, 01 dao dọc giấy, 01 kìm kim loại, 03 thanh kim loại hình chữ “L” (tay công), 01 đôi găng tay, 02 cờ lê cho vào 01 chiếc túi bạt màu xanh. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS: 21L1-023.38 từ nhà đến Trạm biến áp của Công ty V ở thôn L, xã P, huyện VY, tỉnh Yên Bái. Khi đến nơi, quan sát thấy xung quanh không có người trông coi, T đã sử dụng các công cụ, phương tiện mang theo để cắt trộm dây cáp điện lõi đồng và tháo trộm các thanh cái đồng trong tủ điện của Trạm biến áp.

Sau khi đã cắt được 05 đoạn dây cáp điện và tháo được 16 thanh cái dẹt bằng đồng, do không thể chở hết bằng một chuyến nên T đã cất giấu 04 đoạn dây cáp điện đã cắt được vào một góc của Trạm biến áp, sau đó cho 16 thanh cái dẹt bằng đồng cùng các công cụ vào túi bạt màu xanh mang theo từ nhà và cuộn 01 đoạn dây cáp điện (đoạn dài nhất) lại thành vòng tròn rồi dùng xe mô tô chở đi tiêu thụ. Khi T điều khiển xe mô tô về đến ngã 3 thuộc thôn L, xã P, huyện VY, tỉnh Yên Bái (cách Trạm biến áp khoảng 01km) thì bị Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái bắt quả tang.

Thu giữ tại chỗ khi bắt quả tang gồm: 01 đoạn dây cáp điện lõi đồng dài 7,8m, hai đầu dây cáp có gắn hai đầu cốt đồng; 16 thanh cái dẹt bằng đồng, có kích thước khác nhau; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu sơn nâu, BKS: 21L1-023.38; 01 mỏ lết trên thân có ghi số 10-25cm và chữ FORGED STEEL; 01 kìm cộng lực, màu cam, có tay cầm được bọc nhựa màu đen, trên thân kìm có số 450 và chữ Kapusi; 01 dao dọc giấy, cán dao màu vàng - đen, có kích thước dài 15,5cm; 01 kìm kim loại, tay cầm được bọc bằng nhựa

màu đen - vàng, mặt trong tay cầm có chữ TCT TOOLS; 01 thanh kim loại hình chữ “L” kích thước dài 22cm, đường kính 01cm; 01 thanh kim loại hình chữ “L” kích thước dài 20cm, đường kính 0,8cm; 01 thanh kim loại hình chữ “L” kích thước dài 19,5cm, đường kính 0,9cm; 01 găng tay, màu cam - trắng; 01 cờ lê loại 13-17; 01 cờ lê loại 17-19; 01 túi bạt màu xanh.

Thu giữ khi tiến hành kiểm tra Trạm biến áp 04 đoạn dây cáp điện lõi đồng gồm: 01 đoạn dài 04m; 02 đoạn dài 03m; 01 đoạn dài 3,1m. Mỗi đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/ĐGTS-HĐĐG, ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VY kết luận: Giá trị của các tài sản trưng cầu định giá tại thời điểm ngày 23/12/2020 như sau:

-02 đoạn dây cáp điện màu đen có ký hiệu CU/XLPE/PVC1X185SQMM; chiều dài mỗi đoạn cáp điện là 03m; bên trong mỗi đoạn dây cáp điện là lõi dây đồng đỏ. Mỗi đoạn dây cáp điện có gắn một đầu cốt đồng. Có giá là 2.157.300 đồng;

-01 đoạn dây cáp điện màu đen có ký hiệu CU/XLPE/PVC1X185SQMM; chiều dài đoạn cáp điện là 3,1m; bên trong đoạn dây cáp điện là lõi dây đồng đỏ. Đoạn dây cáp điện có gắn một đầu cốt đồng. Có giá là 1.113.200 đồng;

-01 đoạn dây cáp điện màu đen có ký hiệu CU/XLPE/PVC1X185SQMM; chiều dài đoạn cáp điện là 04m; bên trong đoạn dây cáp điện là lõi dây đồng đỏ. Đoạn dây cáp điện có gắn một đầu cốt đồng. Có giá là 1.424.300 đồng;

-01 đoạn dây cáp điện màu đen có ký hiệu CU/XLPE/PVC1X240SQMM; chiều dài đoạn cáp điện là 7,8m; bên trong đoạn dây cáp điện là lõi dây đồng đỏ. Hai đầu dây cáp điện có gắn hai đầu cốt đồng. Có giá là 3.637.800 đồng;

- 16 thanh cái dẹt bằng đồng nặng 12 kilogam có kích thước khác nhau có giá là 3.320.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Vũ Quang T đã chiếm đoạt là 11.652.600 đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu sơn nâu, BKS: 21L1-023.38, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lý U M, sinh năm 1989, trú tại thôn AH, xã AT, huyện VY, tỉnh Yên Bái (vợ của bị cáo Vũ Quang T). Việc T mang xe đi trộm cắp tài sản ngày 23/12/2020 chị M không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị M.

- Các vật chứng gồm: 05 đoạn dây cáp điện lõi đồng (01 đoạn dài 7,8m, hai đầu dây cáp có gắn hai đầu cốt đồng; 01 đoạn dài 04m, một đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng; 02 đoạn dài 03m, mỗi đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng; 01 đoạn dài 3,1m, một đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng); 16 thanh cái dẹt bằng đồng, có kích thước khác nhau; 01 mỏ lết; 01 kìm cộng lực; 01 dao dọc giấy; 01 kìm kim loại; 03 thanh kim loại hình chữ “L” có kích thước và đường kính khác nhau; 01 găng tay; 02 cờ lê; 01 túi bạt màu xanh có đặc điểm như đã nêu ở trên, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện VY để giải quyết theo quy định.

* Trách nhiệm dân sự:

+ Công ty TNHH sản xuất và thương mại V đề nghị nhận lại các tài sản Vũ Quang T đã trộm cắp ngày 23 tháng 12 năm 2020 là vật chứng của vụ án và yêu cầu Vũ Quang T bồi thường tiền công lắp đặt là 2.000.000 đồng.

Cáo trạng số 14/CT-VKS-VY ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái truy tố Vũ Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Quang T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;
3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa Công ty TNHH sản xuất và thương mại V và bị cáo Vũ Quang T. Bị cáo Vũ Quang T phải bồi thường cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại V tiền công lắp đặt với số tiền 2.000.000 đồng.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

- Trả lại cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại V: 05 đoạn dây cáp điện lõi đồng (01 đoạn dài 7,8m, hai đầu dây cáp có gắn hai đầu cốt đồng; 01 đoạn dài 04m, một đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng; 02 đoạn dài 03m, mỗi đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng; 01 đoạn dài 3,1m, một đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng); 16 thanh cái dẹt bằng đồng, có kích thước khác nhau.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 mỏ lết; 01 kìm cộng lực; 01 dao đục giấy; 01 kìm kim loại; 03 thanh kim loại hình chữ “L” có kích thước và đường kính khác nhau; 02 cờ lê.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 đôi găng tay, 01 túi bạt màu xanh.

5. Về án phí: Tuyên theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Vũ Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và nhất trí với yêu cầu bồi thường của bị hại, yêu cầu bị cáo phải bồi thường công lắp đặt với số tiền là 2.000.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Lý U M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; Anh Hà Văn Ng yêu cầu bị cáo phải lắp đặt, sửa chữa tài sản cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại V theo đúng hiện trạng ban đầu trước khi bị cáo lấy trộm tài sản.

Người chứng kiến: Anh Lương Xuân T trình bày những tình tiết mình biết đúng như lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Bị hại Công ty TNHH sản xuất và thương mại V vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; đề nghị được nhận lại các tài sản do Vũ Quang T trộm cắp ngày 23/12/2020 và yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền công lắp đặt 2.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại vắng mặt. Xét thấy bị hại vắng mặt đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Do cần tiền chi tiêu cá nhân và lợi dụng sự sơ hở, chủ quan, mất cảnh giác của người trông coi, quản lý tài sản. Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 23-12-2020, Vũ Quang T đã cắt và tháo trộm 05 đoạn dây cáp điện lõi đồng và 16 thanh cái dẹt bằng đồng có tổng trị giá là 11.652.600 đồng tại Trạm biến áp của Công ty TNHH sản xuất và thương mại V đặt ở thôn L, xã P, huyện VY, tỉnh Yên Bái. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý hợp pháp tài sản của Công ty TNHH sản xuất và thương mại V được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Vũ Quang T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vũ Quang T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là

những tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2008, bị xử phạt hành chính về hành vi về hành vi trộm cắp tài sản. Năm 2016, bị Toà án Quân sự khu vực 1, Quân khu 2, xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Phá huỷ công trình quan trọng về an ninh quốc gia”. Bị cáo không lấy đó làm bài học, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Thể hiện ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bản thân bị cáo là rất kém.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần áp dụng với bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, thuộc hộ cận nghèo. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Công ty TNHH sản xuất và thương mại V (người đại diện theo uỷ quyền bà Phạm Thị Mỹ L) vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền công lắp đặt với số tiền là 2.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường tiền công lắp đặt với số tiền là 2.000.000 đồng cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại V nên cần ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

[8] Đối với các vấn đề khác:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu sơn nâu, BKS: 21L1-023.38, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lý U M, việc T mang xe đi trộm cắp tài sản ngày 23/12/2020 chị M không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị M là phù hợp. Đến nay chị M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Bị hại Công ty TNHH sản xuất và thương mại V (người đại diện theo uỷ quyền bà Phạm Thị Mỹ L) vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đề nghị được nhận lại tài sản bị cáo đã trộm cắp của Công ty ngày 23 tháng 12 năm 2020. Hội đồng xét xử thấy: Đây là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH sản xuất và thương mại V nên cần trả lại cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại V, gồm: 05 đoạn dây cáp điện lõi đồng (01 đoạn dài 7,8m, hai đầu dây cáp có gắn hai đầu cốt đồng; 01 đoạn dài 04m, một đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng; 02 đoạn dài 03m, mỗi đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng; 01 đoạn dài 3,1m, một đầu đoạn dây cáp có gắn một đầu cốt đồng); 16 thanh cái dẹt bằng đồng, có kích thước khác nhau là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH sản

xuất và thương mại V nên cần trả lại cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại V.

Đối với 01 mỏ lết; 01 kìm cộng lực; 01 dao dọc giấy; 01 kìm kim loại; 03 thanh kim loại hình chữ “L” có kích thước và đường kính khác nhau; 02 cờ lê, là công cụ bị cáo Vũ Quang T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 túi bạt màu xanh, 01 đôi găng tay không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Những nội dung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[12] Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Vũ Quang T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự thoả thuận bồi thường giữa Công ty TNHH sản xuất và thương mại V và bị cáo Vũ Quang T. Bị cáo Vũ Quang T phải bồi thường cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại V tiền công lắp đặt với số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại V:

+ 02 (hai) đoạn dây cáp điện cách điện màu đen có ký hiệu CU/XLPE/PVC1X185SQMM; chiều dài mỗi đoạn cáp điện là 03m; bên trong mỗi đoạn dây cáp điện là lõi dây đồng đỏ. Mỗi đoạn dây cáp điện có gắn một đầu cốt đồng;

+ 01 đoạn dây cáp điện màu đen có ký hiệu CU/XLPE/PVC1X185SQMM; chiều dài đoạn cáp điện là 3,1m; bên trong đoạn dây cáp điện là lõi dây đồng đỏ. Đoạn dây cáp điện có gắn một đầu cốt đồng;

+ 01 đoạn dây cáp điện màu đen có ký hiệu CU/XLPE/PVC1X185SQMM; chiều dài đoạn cáp điện là 04m; bên trong đoạn dây cáp điện là lõi dây đồng đỏ. Đoạn dây cáp điện có gắn một đầu cốt đồng;

+ 01 đoạn dây cáp điện màu đen có ký hiệu CU/XLPE/PVC1X240SQMM; chiều dài đoạn cáp điện là 7,8m; bên trong đoạn dây cáp điện là lõi dây đồng đỏ. Hai đầu dây cáp điện có gắn hai đầu cốt đồng;

+ 16 thanh cái dẹt bằng đồng có kích thước khác nhau.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) Kìm cộng lực, màu cam, có tay cầm được bọc nhựa màu đen, trên thân kìm có số 450, có chữ Kapusi; 01 (một) mỏ lết trên thân có ghi số 10-25cm và chữ FORGED STEEL; 01 (một) dao dọc giấy, cán dao màu vàng-đen, có kích thước dài 15,5cm; 01 (một) kìm kim loại, tay cầm được bọc nhựa màu đen-vàng, mặt trong tay cầm có chữ TCT TOOLS; 01 (một) thanh kim loại hình chữ “L” kích thước dài 22 cm, đường kính 01cm; 01 (một) thanh kim loại hình chữ “L” kích thước dài 20 cm, đường kính 0,8cm; 01 (một) thanh kim loại hình chữ “L” kích thước dài 19,5 cm, đường kính 0,9cm; 01 (một) cờ lê loại 13-17; 01 (một) cờ lê loại 17-19.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 túi bột màu xanh và 01 (một) đôi gang tay màu cam - trắng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng số 20 ngày 11 tháng 3 năm 2021 giữa Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VY, tỉnh Yên Bái).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Quang T phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án (phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Yên, Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi Cục THA Dân sự huyện Văn Yên;
- Nhà tạm giữ CA huyện Văn Yên;
- Bị cáo;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOA PHIÊN TOA
(Đã ký)**

- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: HS, HCTP.

Nguyễn Thị Hương